TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 44/2024/HS-ST
Ngày 18 – 11 – 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẦM DƠI, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Biện Thị Nhung
Các Hội thẩm nhân dân:
Ông Trần Hùng
Ông Trịnh Khởi Nghĩa

- Thư ký phiên toà: Bà Trần Kim Thia là Thư ký Toà án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Kim - Kiểm sát viên.

Trong các ngày 15 và 18 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 42/2024/TLST-HS ngày 04 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 42/2024/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 10 năm 2024, đối với bị cáo: Võ Dương Nhất L, sinh năm 1979 tại tỉnh Bạc Liêu; nơi cư trú: Ấp Đay Tà Ni, xã Hưng Hội, huyện Vĩnh Lợi, tỉnh Bạc Liêu; nghề nghiệp: Tài xế; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Võ Văn Cu và bà Dương Thị N Phúc; có vợ Tiêu Thị Hồng Thắm và 02 người con; tiền án không, tiền sự: 06: Ngày 05/9/2023, ngày 16/11/2023, ngày 03/01/2024, ngày 18/6/2024 và ngày 24/7/2024 bị Công an huyện Đầm Dơi xử phạt hành chính mỗi lần số tiền 700.000 đồng về hành vi "để hàng hóa trong khoang chở hành khách trên xe ô tô 51B-075.89; Ngày 19/01/2024, bị Công an huyện Đầm Dơi xử phạt hành chính số tiền 11.000.000 đồng về hành vi "điều khiển xe ô tô 51B-075.89 không có giấy phép lái xe". Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 27/8/2024 cho đến nay (có mặt).

- *Bị hại:* Ông Hồ Thái T, sinh năm 1969 (đã chết)

Người đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thái T là bà Lâm Thị O, chị Hồ Mỹ N, chị Hồ Mỹ L, anh Hồ Quốc L.

Người đại diện theo uỷ quyền của bà Lâm Thị O, chị Hồ Mỹ L, anh Hồ Quốc L là chị Hồ Mỹ N, sinh năm 1995; địa chỉ: Ấp Rạch Nhum, xã Khánh Bình Đông, huyện Trần Văn Thời, tỉnh Cà Mau (có mặt).

- *Bị đơn dân sự:* Ông Thái Trọng H, sinh năm 1966; địa chỉ: Ấp LT, xã QP, huyện Đầm Dơi, tỉnh Cà Mau (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 4 giờ 20 phút ngày 24/7/2024, bị cáo Võ Dương Nhất L điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-075.89 của nhà xe Hai H do ông Thái Trọng H làm chủ, chở theo 5 hành khách di chuyển theo hướng từ thành phố Cà Mau về huyện Đầm Dơi. Khi đến đoạn Cống Hộp thuộc ấp Trung Cang, xã Tân Trung, huyện Đầm Dơi xe đang chạy với tốc độ 80km/h vượt qua mặt xe tải biển số 94C-007.85 về bên trái theo hướng di chuyển thì từ xa thấy có ánh đèn xe ngược chiều nên bị cáo L tắt chế độ đèn chiếu xa. Lúc này, bị cáo L nhìn thấy ông Hồ Thái T đang đi qua đường gần giữa lộ từ lề bên phải sang trái theo hướng di chuyển của xe, còn cách khoảng 10 mét nên L đạp phanh xe, điều khiển về bên trái để tránh nhưng đầu xe bên phải vẫn tông vào người ông T. Hậu quả ông T văng ra xa 13,20 mét vào lề đường bên trái dẫn đến tử vong, đầu xe ô tô đụng vào thành Cống Hộp gây biến dạng, những hành khách trên xe chỉ bị thương nhẹ và tự di chuyển về nhà. Sau đó, L đến Công an xã Tân Trung trình báo sự việc.

Tại Bản kết luận giám định tử thi số 39/KLGĐTT-TTPY ngày 09/8/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau, kết luận: Nguyên nhân chết của ông Hồ Thái T do chấn thương sọ não nặng, đa chấn thương.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về ADN số 17/KLGĐADN-TTPY ngày 19/8/2024 của Trung tâm pháp y thuộc Sở Y tế tỉnh Cà Mau, kết luận: ADN thu từ mẫu kí hiệu số 5, 6, 7, 8, 9 trùng khớp với ADN của ông Hồ Thái T trên các locus STR đã so sánh.

Tại Công văn số 65/2024.AD-XNDL ngày 02/8/2024 của Công ty cổ phần điện tử viễn thông Ánh Dương về việc trích xuất dữ liệu của thiết bị giám sát hành trình trên xe ô tô biển số 51B-075.89 trong ngày 24/7/2024, xác định:

- Tốc độ lúc 4 giờ 20 phút 55 giây dao động từ 53 đến 79km/h.
- Tốc độ lúc 4 giờ 21 phút 15 giây dao động từ 82 đến 87km/h.
- Tốc độ lúc 4 giờ 21 phút 35 giây dao động từ 83 đến 00km/h.
- Tốc độ lúc 4 giờ 21 phút 55 giây bằng 00km/h.

Tại Công văn số 2095/SGTVT-CL&HT ngày 04/9/2024 của Sở Giao thông vận tải tỉnh Cà Mau, thể hiện: Tốc độ tối đa cho phép các loại phương tiện lưu thông trên đoạn đường từ cầu Hoà Trung đến Cống Hộp vào thời điểm 4 giờ 20 phút ngày 24/7/2024 là 50km/h.

Tại bản Cáo trạng số: 43/CT-VKS ngày 02/10/2024 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi truy tố bị cáo Võ Dương Nhất L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a khoản 1 và khoản 5 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Võ Dương Nhất L mức án từ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù, cấm bị cáo hành nghề lái xe từ 01 năm đến 01 năm 06 tháng, áp dụng khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự trả lại cho ông H xe ô tô đã thu

giữ. Buộc bị cáo và ông H liên đới bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần theo quy định của pháp luật.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, đồng ý bồi thường các chi phí mai táng và tổn thất tinh thần theo yêu cầu của đại diện bị hại. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Yêu cầu xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, yêu cầu bị cáo và ông H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại số tiền chi phí mai táng 20.000.000 đồng và tổn thất tinh thần 180.000.000 đồng. Tổng cộng yêu cầu số tiền là 200.000.000 đồng.

Ông Thái Trọng H không có yêu cầu gì đối với số tiền 20.000.000 đồng nộp bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại. Đối với yêu cầu của người đại diện hợp pháp của bị hại tại phiên tòa ông không đồng ý bồi thường; khi nào nhận được số tiền bảo hiểm 150.000.000 đồng mà bảo hiểm chi trả cho ông, ông sẽ giao lại cho bị cáo bồi thường cho đại diện hợp pháp của bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đầm Dơi, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đầm Dơi, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về việc xác định tư cách tham gia tố tụng: Căn cứ Điều 64 của bộ luật Tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử xác định lại tư cách tham gia tố tụng của ông Thái Trọng H là bị đơn dân sự trong vụ án.

[3] Căn cứ vào lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, kết quả khám nghiệm hiện trường, kết quả khám nghiệm phương tiện xe ô tô, kết luận giám định, lời khai của người làm chứng và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã thu thập được, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận: Khoảng 04 giờ 20 phút ngày 24/7/2024 bị cáo điều khiển xe ô tô khách 16 chỗ biển số 51B-075.89 do ông Thái Trọng H làm chủ chở 5 hành khách đi từ hướng thành phố Cà Mau về Đầm Dơi, khi đến Cống Hộp thuộc ấp Trung Cang, xã Tân Trung, khi xe đang chạy tốc độ cao, bị cáo không đi bên phải theo chiều đi của mình và không chú ý quan sát dẫn đến tông vào người ông Hồ Thái T khi đi ngang qua đường làm ông T tử vong. Tại khoản 11, khoản 23 Điều 8 Luật giao thông đường bộ quy định các hành vi bị cấm như điều khiển xe cơ giới chạy quá tốc độ quy định và hành vi khác gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông đường bộ. Tại khoản 1 Điều 9 Luật giao thông đường bộ quy định: Người tham gia giao thông phải đi bên phải theo chiều đi của mình. Do bị cáo đã vi phạm các quy định về Luật giao thông đường bộ nêu trên dẫn đến hậu quả gây tai nạn làm chết người nên Viện Viện Kiểm sát nhân dân huyện

Đầm Dơi truy tố bị cáo về hành vi phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ" theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 260 Bộ luật Hình sự là có căn cứ.

[4] Xét tính chất, mức độ hành vi của bị cáo thấy rằng: Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho người tham gia giao thông đường bộ nói riêng và cho xã hội nói chung, xâm phạm trực tiếp đến tính mạng của con người được pháp luật bảo vệ. Bị cáo nhận thức rõ khi điều khiển xe ô tô tham gia giao thông thì phải tuyệt đối tuân thủ các quy định của Luật giao thông đường bộ, không thực hiện hành vi gây nguy hiểm cho người và phương tiện tham gia giao thông khác nhưng quá trình điều khiển xe ôtô bị cáo đã chủ quan chạy xe với tốc độ cao vượt tốc độ quy định, không đi đúng phần đường bên phải theo hướng đi của mình, không quan sát dẫn đến khi phát hiện ông T đang đi qua đường thì bị cáo không xử lý được nên tông vào người ông T dẫn đến tử vong. Xét thấy, hiện nay tình hình tại nạn giao thông ở nước ta, đặt biệt là tai nạn giao thông đường bộ có xu hướng ngày càng gia tăng nghiêm trọng, mỗi năm có rất nhiều người tử vong do tai nạn giao thông gây ra. Theo thống kê, mỗi năm có hơn chín nghìn người chết và mười nghìn người bị thương vì tai nạn giao thông. Có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến tình trạng này, tuy nhiên nguyên nhân chủ yếu vẫn là do người tham gia và điều khiển phương tiện giao thông không có ý thức chấp hành luật giao thông, cụ thể trong vụ án này bị cáo phạm nhiều lỗi khi tham gia giao thông dẫn đến gây tai nạn, hậu quả làm chết người. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng mức hình phạt nghiêm, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội có thời hạn nhằm răn đe đối với bị cáo và cảnh tỉnh chung đối với loại tội phạm này.

[5] Xét về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tiền sự bị cáo đã 5 lần bị Công an huyện Đầm Dơi xử phạt về hành vi "để hàng hoá trên khoan chở khách trên xe ôtô nêu trên, 01 lần bị xử phạt về hành vi "điều khiển xe ô tô nêu trên không có giấy phép lái xe và 01 lần bị xử phạt về hành vi "điều khiển xe có đủ đèn báo hãm nhưng không có tác dụng". Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình đã gây ra cho bị hại, đã tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa, người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra, xét thấy hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo cũng không mong muốn tước đoạt mạng sống của bị hại T, sau khi xảy ra tai nạn bị cáo đã chủ động đến cơ quan chức năng để đầu thú về hành vi phạm tội của mình. Do đó, Hội đồng xét xử có xem xét, cân nhắc khi quyết định hình phạt đối với bị cáo.

[6] Về việc Đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo thấy rằng: Tại khoản 5 của Điều 260 Bộ luật Hình sự quy định. "Người phạm tội còn có thể bị cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm". Tuy nhiên, Hội đồng xét xử xét thấy, như nhận định trên hành vi phạm tội của bị cáo là lỗi vô ý, bị cáo cũng không mong muốn tước đoạt mạng sống của bị hại T và hiện nay hoàn cảnh của bị cáo cũng gặp nhiều khó

khăn, không có đất sản xuất, trước khi phạm tội bị cáo là lao động chính trong gia đình, phải nuôi mẹ, vợ và hai con, trong đó có một người con bị thiểu năng trí tuệ. Do dó, nhằm để tạo điều kiện cho bị cáo khi chấp hành án xong tiếp tục có điều kiện lao động, hành nghề tạo ra thu nhập để nuôi sống bản thân và gia đình. Do đó, Hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo là phù hợp.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Xét thấy, đối với số tiền 30.000.000 đồng và 20.000.000 đồng bị cáo và ông H đã bồi thường cho đại diện bị hại, các bên thống nhất đồng ý nên ghi nhận. Tại phiên toà bị cáo, và đại diện bị hại thống nhất bị cáo bồi thường cho đại diện bị hại số tiền chi phí mai táng là 20.000.000 đồng và tổn thất tinh thần là 180.000.000 đồng còn ông H thì không đồng ý bồi thường.

Xét thấy, tại khoản 3 Điều 584 của Bộ Luật Dân sự quy định về căn cứ phát sinh trách nhiệm bồi thường thiệt hại như sau: "Trường hợp tài sản gây thiệt hại thì chủ sở hữu, người chiếm hữu tài sản phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại…"

Tại khoản 2, 3 Điều 601 Bộ luật Dân sự quy định "Chủ sở hữu nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại do nguồn nguy hiểm cao độ gây ra…" "Chủ sở hữu, người chiếm hữu, sử dụng nguồn nguy hiểm cao độ phải bồi thường thiệt hại cả khi không có lỗi...."

Tại Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật Dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng, tại mục 2 có quy định "Tài sản gây thiệt hại thì chủ sở hữu, người chiếm hữu tài sản phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại…"

Căn cứ vào các điều luật và nghị quyết viện dẫn nêu trên. Xét thấy, tại phiên tòa bị cáo và ông H đều thừa nhận giữa bị cáo và ông H hợp đồng bị cáo chạy xe thuê cho ông H đã nhiều năm chỉ nhận tiền công, hai bên không lập hợp đồng bằng văn bản và quy định trách nhiệm có liên quan. Tại thời điểm gây tai nạn thì ông H là chủ sở H xe, cùng đi chở khách với bị cáo, việc sử dụng xe do ông quyết định, ông H là người chiếm hữu, chi phối đối với xe này và hưởng lợi từ việc thu tiền chở khách trên xe. Do đó, buộc ông H phải bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại là phù hợp.

Xét yêu cầu về chi phí mai táng đại diện hợp pháp của bị hại yêu cầu là phù hợp với các tài liệu và bản kê chi phí mai táng đã cung cấp có tại hồ sơ nên được chấp nhận.

Đối với yêu cầu về tổn thất tinh thần. Xét thấy tại khoản 2 Điều 591 của Bộ Luật Hình sự quy định "Người chịu trách nhiệm bồi thường trong trường hợp tính mạng của người khác bị xâm phạm phải bồi thường thiệt hại theo quy định tại khoản 1 Điều này và một khoản tiền khác để bù đắp tổn thất về tinh thần cho những người thân tích thuộc hàng thừa kế thứ nhất của người bị thiệt hại…mức bồi thường bù đắp tổn thất về tinh thần do các bên thoả thuận; nếu không thoả thuận được thì mức tối đa do một người có tính mạng bị xâm phạm không quá một trăm lần mức lương cơ sở do Nhà nước quy định".

Xét thấy, việc ông T chết đã gây mất mát, đau thương cho vợ, con của ông T nên ông H phải bồi thường một khoản tiền để bù đắp tổn thất về mặt tinh thần cho những người này là phù hợp. Do đó, Hội đồng xét xử chấp nhận 70 tháng lương cơ

sở hiện hành tương ứng số tiền 163.800.000 đồng. Tổng cộng buộc ông H phải bồi thường số tiền 183.800.000 đồng. Đối với việc ông H hợp đồng thuê bị cáo chạy xe cho ông H là giao dịch dân sự giữa hai bên, trường hợp ông H có yêu cầu trách nhiệm liên quan đến hợp đồng này sẽ được xem xét giải quyết bằng vụ án khác.

Đối với số tiền 30.000.000 đồng chị Tiêu Thị Hồng T đã giao cho người đại diện hợp pháp của bị hại nhận, tại phiên tòa bị cáo và chị T xác định số tiền này được thân tộc và người khác góp cho để bồi thường cho bị hại, không phải tiền của vợ chồng bị cáo và không có yêu cầu gì nên không đăt ra xem xét.

[8] Về xử lý vật chứng: Đối với chiếc xe ôtô khách hiệu MERCEDES-BENZ, màu bạc, biển số 51B-075.89 của ông H. Xét thấy, việc bị cáo điều khiển xe gây tai nạn ngoài ý muốn của ông H nên căn cứ vào khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự trả lại xe nêu trên cho ông H là phù hợp.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm, ông H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Tuyên bố bị cáo Võ Dương Nhất L phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

- Xử phạt bị cáo Võ Dương Nhất L 01 (một) năm tù. Thời hạn tù được tính từ ngày 27/8/2024.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng các điều 584, 585, 591 và điều 601 của Bộ luật Dân sự. Nghị quyết 02/2022/NQ-HĐTP ngày 06/9/2022 của Hội đồng thẩm phán Toà án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng một số quy định của Bộ luật dân sự về trách nhiệm bồi thường thiệt hại ngoài hợp đồng.

Ghi nhận sự tự nguyện của bị cáo Võ Dương Nhất L và ông Thái Trọng H bồi thường cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thái T số tiền chi phí mai táng là 50.000.000 đồng (năm mươi triệu đồng). Buộc ông Thái Trọng H phải bồi thường tiếp cho người đại diện hợp pháp của bị hại Hồ Thái T là bà Lâm Thị O, chị Hồ Mỹ N, chị Hồ Mỹ L, anh Hồ Quốc L số tiền chi phí mai táng và tổn thất tinh thần là 183.800.000 đồng (một trăm tám mươi ba triệu tám trăm nghìn đồng).

Kể từ ngày người đại diện hợp pháp của ông Hồ Thái T có đơn yêu cầu thi hành án cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng ông Thái Trọng H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào điểm b khoản 3 Điều 106 của Bộ Luật tố tụng Hình sự. Trả lại cho ông Thái Trọng H 01 (một) xe ô tô khách hiệu MERCEDES-BENZ, màu bạc, biển số 51B-075.89 (xe đã qua sử dụng - vật chứng này hiện nay Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đầm Dơi đang quản lý).

- Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23, Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản

lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng); buộc ông Thái Trọng H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 9.190.000 đồng (chín triệu một trăm chín mươi nghìn đồng).

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện Thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a,7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Bị cáo, người đại diện hợp pháp của bị hại có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Ông H có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND tỉnh Cà Mau;
- Sở Tư pháp tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Công an huyện Đầm Dơi;
- Cơ quan THAHS Công an huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Biện Thị Nhung